

Số: 31 /2026/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 20 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý công viên,
cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 144/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 258/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 106/TTr-SXD ngày 03 tháng 6 năm 2026 và của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 329/BC-STP ngày 11 tháng 6 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân công, phân cấp quản lý công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Quyết định này thay thế:

a) Quyết định số 21/2011/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc Quy định thẩm quyền quản lý cây xanh đô thị và quản lý công viên trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

b) Điều 1 Quyết định số 76/2025/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Báo và PTTH Lạng Sơn;
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(NVC).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cảnh Toàn



QUY ĐỊNH
Phân công, phân cấp quản lý công viên, cây xanh, mặt nước
trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/2026/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân công, phân cấp quản lý công viên, cây xanh, mặt nước và phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Phân công, phân cấp quản lý công viên, cây xanh, mặt nước

1. Phân công cho Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn thực hiện quản lý công viên, cây xanh đối với Khu kinh tế (bao gồm: các khu chức năng, các cửa khẩu trong Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn), các khu công nghiệp, các cửa khẩu ngoài Khu kinh tế do Ủy ban nhân dân tỉnh giao (sau đây gọi tắt là phạm vi được giao quản lý).

2. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây viết là Ủy ban nhân dân cấp xã) quản lý công viên, cây xanh trên địa bàn quản lý (trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này và các trường hợp khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao); quản lý mặt nước trên địa bàn quản lý (bao gồm cả mặt nước trong phạm vi Khu kinh tế, các khu công nghiệp, các cửa khẩu ngoài Khu kinh tế và khu vực khác thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn). Đối với công viên, cây xanh, mặt nước nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên, giao Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có phần diện tích lớn nhất chủ trì quản lý; Ủy ban nhân dân cấp xã còn lại có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh

Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện thẩm quyền cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh trên địa bàn quản lý.

Điều 5. Trách nhiệm của các sở, ngành

1. Sở Xây dựng

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh. Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức lập, quản lý quy hoạch hệ thống công viên, cây xanh, mặt nước theo quy hoạch đô thị và nông thôn; kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu đất cây xanh, mặt nước theo quy hoạch được phê duyệt.

b) Chủ trì tổ chức hướng dẫn, triển khai thực hiện các văn bản của Chính phủ, Bộ Xây dựng về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục cây xanh sử dụng công cộng địa phương theo quy định tại khoản 4 Điều 26 và Danh mục cây xanh cần bảo tồn trên địa bàn theo quy định tại khoản 5 Điều 25 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước (Nghị định số 258/2025/NĐ-CP).

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc lập và phê duyệt Quy trình quản lý, vận hành công viên và Quy trình quản lý, duy trì cây xanh sử dụng công cộng. Tổ chức kiểm tra, trong lĩnh vực quản lý công viên, cây xanh, mặt nước; kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

đ) Thực hiện hướng dẫn việc lập, quản lý chi phí dịch vụ về quản lý công viên, cây xanh trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

e) Làm đầu mối triển khai việc xây dựng, cập nhật và tổng hợp cơ sở dữ liệu về công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP và các hướng dẫn, quy định khác có liên quan; báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý, phát triển công viên, cây xanh, mặt nước theo định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm.

g) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý, phê duyệt đề án khai thác và phương án xử lý tài sản kết cấu hạ tầng công viên, cây xanh theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP. Chủ trì tham mưu các cơ chế, chính sách xã hội hóa đầu tư phát triển công viên, cây xanh, mặt nước; hướng dẫn việc tiếp nhận tài trợ, hỗ trợ đầu tư, chăm sóc cây xanh của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính

Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các văn bản của Bộ Tài chính về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước theo quy định tại Nghị định số 258/2025/NĐ-CP.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất có mặt nước và nước mặt trong đô thị và khu dân cư nông thôn.

b) Kiểm tra, hướng dẫn chế độ quản lý, bảo vệ cây xanh thuộc danh mục loài thực vật nguy cấp, quý, hiếm.

c) Hướng dẫn việc sử dụng và khai thác mặt nước theo quy định của pháp luật về đất đai, tài nguyên nước, đa dạng sinh học.

d) Tổ chức theo dõi, đánh giá tác động của các dự án đầu tư phát triển công viên, cây xanh đối với việc hấp thụ lượng các-bon phát thải theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

đ) Tổ chức đánh giá lượng tín chỉ các-bon thu được từ công viên, cây xanh trên địa bàn theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

e) Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc rà soát, đề xuất Danh mục cây xanh cần bảo tồn. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc bảo vệ hệ sinh thái, đa dạng sinh học đối với các khu vực mặt nước, công viên sinh thái trên địa bàn tỉnh.

g) Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các văn bản của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước theo quy định tại Nghị định số 258/2025/NĐ-CP.

4. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn

a) Thực hiện công tác quản lý nhà nước về công viên, cây xanh thuộc phạm vi được giao quản lý theo khoản 1 Điều 3 Quy định này.

b) Tổ chức quản lý và phát triển quỹ đất cây xanh sử dụng công cộng trong phạm vi được giao quản lý; quản lý, duy trì, bảo vệ công viên, cây xanh bảo đảm đồng bộ với hệ thống hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan và môi trường trong khu vực.

c) Thực hiện việc tiếp nhận hỗ trợ của tổ chức, cá nhân vào đầu tư phát triển công viên, cây xanh trong phạm vi được giao quản lý theo quy định của pháp luật.

d) Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu về công viên, cây xanh trong phạm vi được giao quản lý theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 43 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Xây dựng) theo định kỳ trước ngày 01 tháng 12 hằng năm; lưu trữ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

đ) Kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm về quản lý công viên, cây xanh trong phạm vi được giao quản lý theo quy định; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong quản lý mặt nước nằm trong khu vực có liên quan đến phạm vi quản lý công viên, cây xanh của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn quản lý.

2. Thực hiện cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh.

3. Tổ chức quản lý và phát triển quỹ đất cây xanh sử dụng công cộng trên

địa bàn; phát triển, bảo tồn, cải tạo mặt nước theo quy hoạch; tổ chức quản lý, sử dụng và khai thác đất cây xanh sử dụng công cộng đã được Nhà nước thu hồi để làm vườn ươm hoặc công trình công cộng có tính chất tạm thời trong trường hợp chưa thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

4. Thực hiện việc tiếp nhận hỗ trợ của tổ chức, cá nhân vào đầu tư phát triển công viên, cây xanh, mặt nước thuộc phạm vi được giao quản lý.

5. Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu về công viên, cây xanh, mặt nước thuộc phạm vi được giao quản lý theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 43 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP; báo cáo Sở Xây dựng theo định kỳ trước ngày 01 tháng 12 hằng năm để theo dõi, tổng hợp; lưu trữ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

6. Tổ chức rà soát, giao quản lý, phê duyệt đề án khai thác và phương án xử lý tài sản kết cấu hạ tầng công viên, cây xanh thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

7. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước theo quy định.

8. Kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước thuộc phạm vi được giao quản lý.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đúng Quy định này và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét.